**Môn: Tiếng Việt, lớp 2**

**Bài 1: CHUYỆN QUẢ BẦU; Tiết 3: Viết hoa Â (Kiểu 2), Ân sâu nghĩa nặng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng chữ Â hoa (kiểu 2) và câu ứng dụng.

- Biết cách nối nét từ các chữ Â hoa (kiểu 2) sang chữ cái đứng liền sau.

- Có ý thức thẩm mỹ, tính kiên nhẫn, cẩn thận khi viết chữ.

- Năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Mẫu chữ Â hoa (kiểu 2), Máy tính, máy chiếu, tranh ảnh SHS phóng to.

**2. Học sinh:** Sách giáo khoa, Vở Tập viết 2 tập hai, bảng con. Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **3’****12’****10’****5’****3’****2’** | **1. Hoạt động Mở đầu**- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.- GV cho HS hát bài hát.- GV dẫn dắt, giới thiệu vào bài.**2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới****Hoạt động 1: Luyện viết chữ Â hoa (kiểu 2)**- HS biết quy trình viết chữ Â hoa (kiểu 2) theo đúng mẫu; viết chữ Â hoa (kiểu 2) vào vở bảng con, vở Tập viết 2 tập hai. ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***- GV cho HS quan sát mẫu chữ Â hoa (kiểu 2), xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ Â hoa. - GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ Â hoa (kiểu 2): Đặt bút trên ĐK dọc 2, giữa ĐK ngang 3 và 4, viết nét cong kín như chữ O hoa. Lia bút lên theo ĐK dọc 3, giữa ĐK ngang 3 và 4, viết nét móc ngược phải, dừng bút giữa ĐK ngang 1 và 2, bên trái ĐK dọc 4. Viết thêm 2 nét xiên nhỏ (dấu mũ) trên đầu chữ A.***Bước 2: Hoạt động cá nhân***- GV yêu cầu HS tập viết chữ Â hoa (kiểu 2) vào bảng con, sau đó viết vào vở Tập viết.**Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng**- HS quan sát và phân tích câu ứng dụng *Ân sâu nghĩa nặng*; HS viết câu ứng dụng vào vở Tập viết. HS có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.***Bước 1: Hoạt động cả lớp***- GV yêu cầu 1 HS đọc to câu trong phần Viết ứng dụng: *Ân sâu nghĩa nặng.*- GV yêu cầu HS tìm hiểu ý nghĩa của câu ứng dụng: *Ân sâu nghĩa nặng.*- GV nhận xét, tuyên dương.- GV nhắc lại quy trình viết chữ Â hoa và cách nối từ chữ Â hoa sang chữ n: khi viết kết thúc nét móc ta viết nét xiên của chữ n. GV hướng dẫn HS viết chữ *Ân sâu nghĩa nặng.****Bước 2: Hoạt động cá nhân***- GV yêu cầu HS viết vào bảng con, vở Tập viết. (GV quan sát, góp ý, giúp đỡ HS khi các em viết bài).- GV nhận xét một số vở.**Hoạt động 3: Luyện viết thêm**- HS đọc được và hiểu nghĩa của câu thơ *Ầm ầm bão táp mưa sa/ Ấy là mắt bão biển xa, chuyển về*; viết câu thơ vào vở Tập viết.***Bước 1: Hoạt động cả lớp***- GV yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu thơ: *Ầm ầm bão táp mưa sa/ Ấy là mắt bão biển xa, chuyển về.*- GV nhận xét, tuyên dương.***Bước 2: Hoạt động cá nhân*** - GV yêu cầu HS viết câu thơ: *Ầm ầm bão táp mưa sa/ Ấy là mắt bão biển xa, chuyển về* vào vở Tập viết.**Hoạt động 4: Đánh giá bài viết**- GV kiểm tra, đánh giá bài viết của HS; HS sửa bài (nếu chưa đúng).- GV kiểm tra, nhận xét một số bài trên lớp.- GV yêu cầu HS sửa lại bài viết nếu chưa đúng. GV khen ngợi những HS viết đúng, viết đẹp.**3. Hoạt động nối tiếp**- GV hỏi: Hôm nay, em đã học những nội dung gì? Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV yêu cầu HS về nhà: Tiếp tục rèn viết chữ Â hoa và câu ứng dụng.- GV nhận xét tiết học, chuẩn bị bài tiếp theo. |  - HS hát.- HS lắng nghe.- HS quan sát, xác định: + Chữ Â cao 2,5 li, rộng 2,75 ô+ Cấu tạo: Chữ Â hoa gồm nét cong kín (cuối nét lượn vào trong) và nét móc ngược phải.- HS quan sát trên bảng lớp. - HS viết vảo bảng con, vở Tập viết.- HS đọc câu *Ân sâu nghĩa nặng.*- HS tìm hiểu: *Ân sâu nghĩa nặng:* Ơn nghĩa sâu sắc, mang nặng công ơn, biết ơn với những người đã có lòng giúp đỡ mình*.*- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS viết vào bảng con, vở Tập viết.- HS lắng nghe.- HS đọc, tìm hiểu ý nghĩa.- HS lắng nghe.- HS viết bài. - HS lắng nghe, tự soát lại bài của mình. - HS trả lời.- HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………